

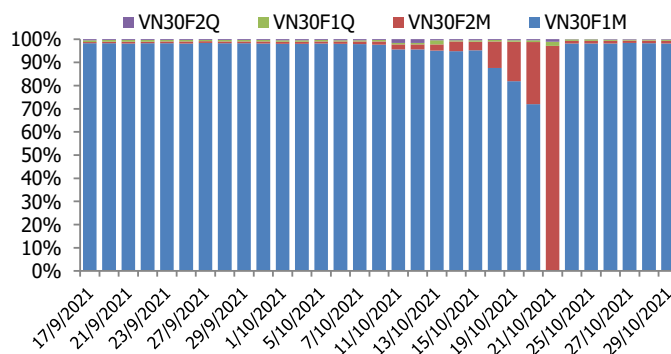
BIỂU ĐỒ VN30F1M TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	OI
VN30F2111	18/11/2021	18	1533.70	34,363
VN30F2112	16/12/2021	46	1533.70	435
VN30F2203	17/3/2022	137	1528.90	165
VN30F2206	16/6/2022	228	1528.50	64

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Các hợp đồng tương lai biến động giảm cơ trong phiên giao dịch cuối tuần với các HỆTL đóng cửa tăng từ 1,4 đến 5,8 điểm, trong khi chỉ số cơ sở VN30 tăng 3,09 điểm. Do đó, basis của các hợp đồng kỳ hạn ngắn duy trì trạng thái dương. Cụ thể, basis của VN30F2111 giảm nhẹ xuống +1,35 điểm trong khi basis hợp đồng VN30F2112 tăng lên +1,35 điểm vào cuối phiên giao dịch. Tổng thanh khoản thị trường phiên nay tăng nhẹ so với phiên liền trước, đạt 148.524 hợp đồng được khớp lệnh.
- Thị trường cơ sở có tuần giao dịch bùng nổ, nhưng phiên cuối tuần Vn-Index xuất hiện nhịp giảm cơ sau khi tiến gần tới ngưỡng 1450 điểm. Nếu các nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn không tạo được lực đẩy, chỉ số có khả năng sẽ hình thành vùng tích lũy. Về kỹ thuật, dù vừa vượt qua vùng đỉnh lịch sử và hoàn thành mẫu hình tăng tiếp diễn, trạng thái nghi ngờ vẫn đang tồn tại trong tâm trí nhà đầu tư. Cả VN-Index và VN30-Index liên tục rung lắc trước áp lực chốt lời mạnh, tạo nên một loạt nến pin-bar trên đồ thị giờ với bóng nến phía trên dài và thân nến ngắn.
- Trong bối cảnh nhóm cổ phiếu vốn hoá lớn như bank, chứng khoán vẫn còn đang gặp khó khăn thì chiến lược trong tuần mới nghiêng về khả năng giao dịch trong biên độ. Đối với chiến lược trong phiên, nhà đầu tư nên quan sát mở lệnh mua mới khi giá điều chỉnh về vùng hỗ trợ 1527 - 1530 điểm và quản trị rủi ro nếu giá thủng mốc 1522 điểm, giá mục tiêu tiếp tục là vùng kháng cự mạnh 1537 - 1540. Trong khi đó, vị thế Short tạm thời đứng ngoài quan sát, có thể được kích hoạt tại các ngưỡng kháng cự tiềm năng 1537; 1540; 1555; 1576.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

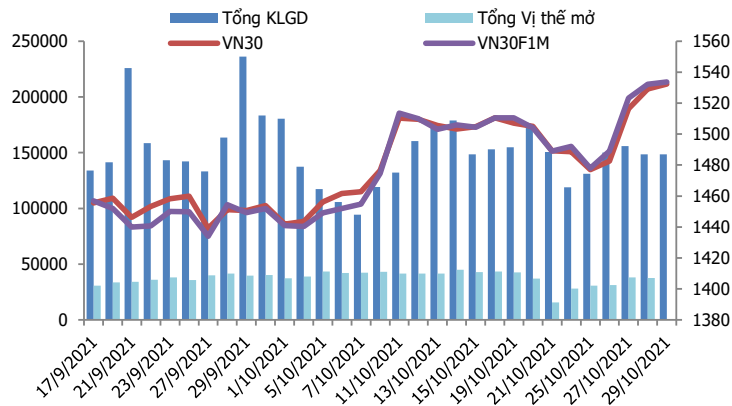
Dự kiến tình trạng rung lắc trong phiên sẽ còn kéo dài trong tuần sau với các dao động giá bám theo một kênh tăng nhỏ. Do đó, chiến lược phù hợp là mở Long khi chỉ số VN30-Index điều chỉnh về vùng hỗ trợ 1527 - 1530 điểm, duy trì tỷ trọng vừa phải để tránh bị tâm lý trước biến động kỹ thuật. Trong khi đó, vị thế Short có thể được kích hoạt tại các ngưỡng kháng cự tiềm năng 1537; 1540; 1555; 1576 điểm.

Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Đối với nhà đầu tư giao dịch theo xu hướng nắm giữ vị thế Long, Stoploss nếu thủng 1522 điểm.

Chiến lược giao dịch spread

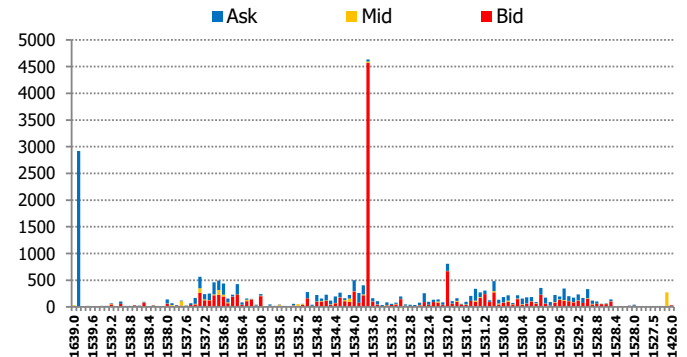
Nhà đầu tư có thể theo dõi thêm diễn biến các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới phù hợp hơn.



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HĐTL CÁC KỶ HẠN

Hợp đồng	Giá	% Chg	KLGĐ	% Chg	OI	% Chg
VN30F2111	1533.7	0.09	148,152	-0.1	34,363	-7.2
VN30F2112	1533.7	0.21	234	1.7	435	9.0
VN30F2203	1528.9	0.38	51	70.0	165	-3.5
VN30F2206	1528.5	0.28	87	295.5	64	6.7
Tổng			148,524	0.0	35,027	-7.0

THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HĐTL

- Xu hướng tăng được củng cố trên thị trường phái sinh với các HĐTL đóng cửa tăng từ 1,4 đến 5,8 điểm, trong khi chỉ số cơ sở VN30 tăng 3,09 điểm. Do đó, basis của các hợp đồng kỳ hạn ngắn duy trì trạng thái dương.
- Thanh khoản thị trường phái sinh tăng nhẹ so với phiên trước đó với tổng giá trị giao dịch đạt 148.524 hợp đồng, tương ứng tăng 0,01%. Trong đó, thanh khoản tập trung tại hợp đồng tương lai tháng 11 với 148.152 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F2111 là 1.533,43 điểm (thấp hơn 0,27 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F2112 là 1.534,96 điểm (+1,26 điểm), VN30F2203 là 1.539,91 điểm (+11,01 điểm) và VN30F2203 là 1.544,87 điểm (+16,37 điểm).

XU HƯỚNG CHỈ SỐ VN30F1M

Khung thời gian	15m	1h	Daily
Tổng kết	BUY	BUY	BUY
Hỗ trợ	1527-1530	1517-1520	1500-1504
Kháng cự	1537-1540	1555-1558	1560-1569

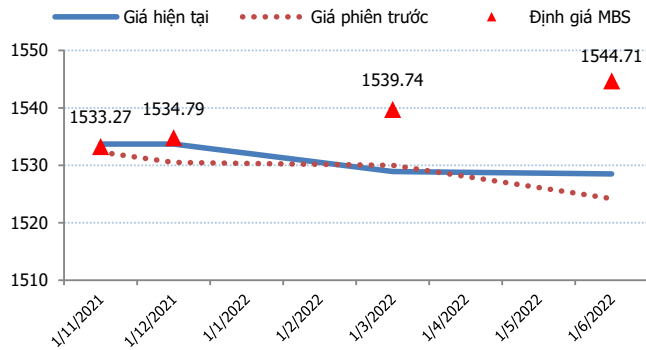
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M

Đồ thị kỹ thuật VN30F1M

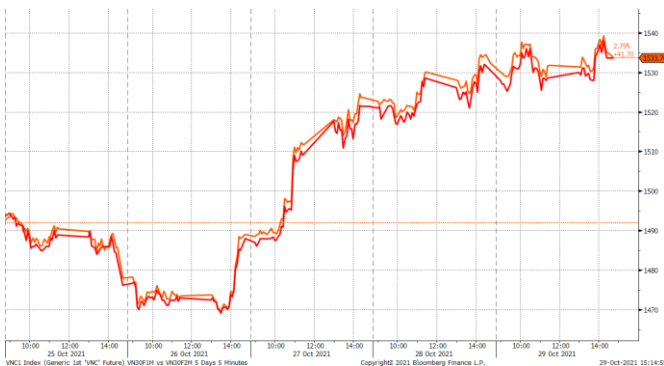


Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-	MA5
VN30F2M - VN30F1M	0	-1.80	1.8	-1.3
VN30F1Q - VN30F1M	-4.8	-2.30	-2.5	-3.22
VN30F1Q - VN30F2M	-4.8	-0.50	-4.3	-1.92
VN30F2Q - VN30F1M	-5.2	-8.10	2.9	-5.16
VN30F2Q - VN30F2M	-5.2	-6.30	1.1	-3.86
VN30F2Q - VN30F1Q	-0.4	-5.80	5.4	-1.94

ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTL CÁC KỲ HẠN



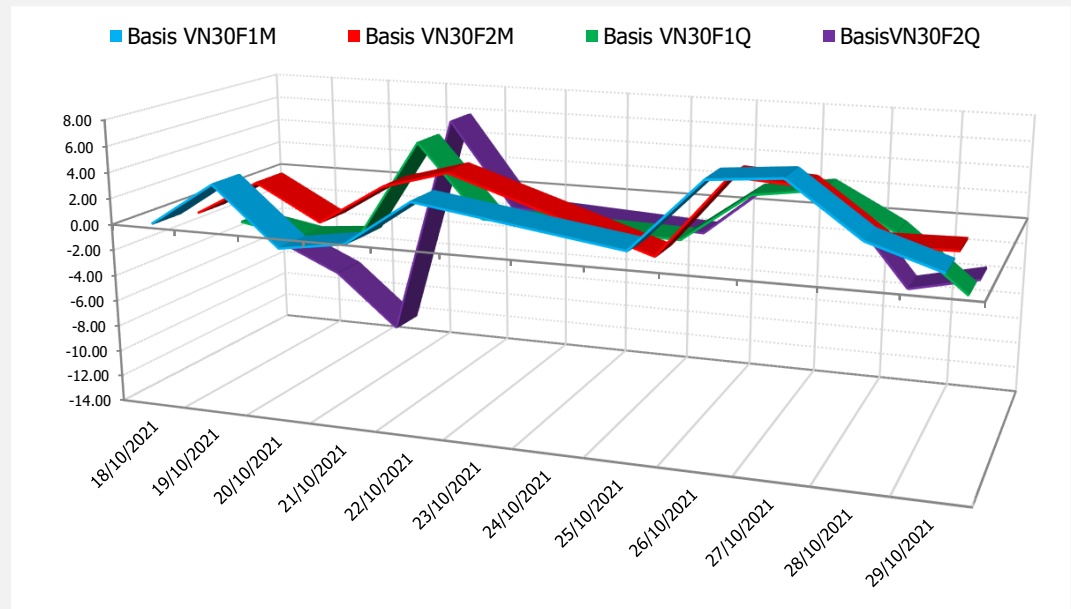
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



NHẬN ĐỊNH CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

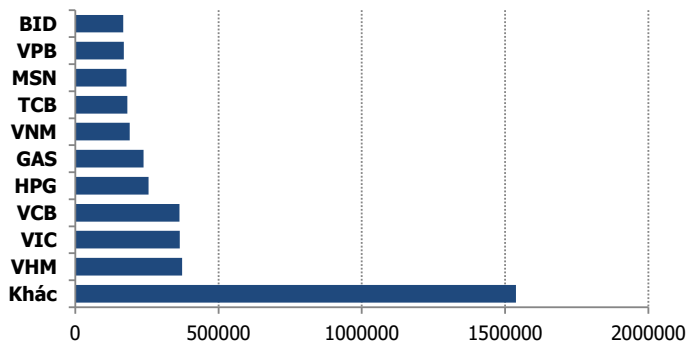
- Xu hướng tăng được củng cố trên thị trường phái sinh với các HĐTL đóng cửa tăng từ 1,4 đến 5,8 điểm, trong khi chỉ số cơ sở VN30 tăng 3,09 điểm. Do đó, basis của các hợp đồng kỳ hạn ngắn duy trì trạng thái dương. Cụ thể, basis của VN30F2111 và basis của hợp đồng VN30F2112 đều giảm xuống +1,35 điểm vào cuối phiên giao dịch.
- Chênh lệch giá giữa các hợp đồng cuối phiên giao dịch hôm nay có xu hướng giảm, hiện nằm trong khoảng -5,2 điểm đến -0,4 điểm. Trong đó, chênh lệch giá hai hợp đồng kỳ hạn gần nhất (VN30F2112-VN30F2111) giảm xuống 0 điểm. Hiện tại, xu hướng chênh lệch giá giữa các cặp hợp đồng này chưa rõ ràng, do đó, nhà đầu tư có thể theo dõi thêm diễn biến các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới phù hợp hơn.

DIỄN BIẾN BASIS CÁC HĐTL

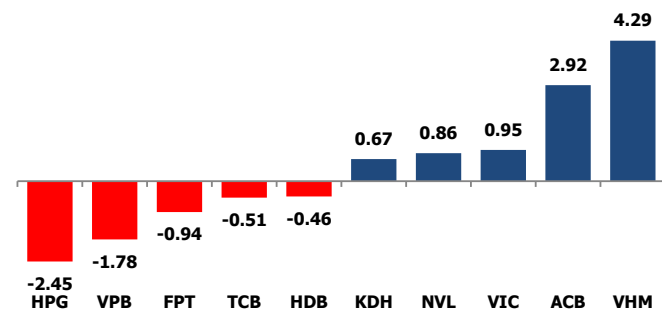


	VNIndex	VN30
Đóng cửa	#N/A Connection	#N/A Connection
Thay đổi	#N/A Connection	#N/A Connection
%Chg	#N/A Connection	#N/A Connection
YTD	#N/A Connection	#N/A Connection
Vốn hóa (ngh.tỷ đồng)	#VALUE!	#VALUE!
P/E	#N/A Connection	#N/A Connection
P/B	#N/A Connection	#N/A Connection

TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30-INDEX



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Nhóm vốn hóa lớn hôm nay dẫn dắt đà tăng cho các chỉ số chính. Tuy nhiên, số mã tăng điểm (13) không áp đảo hoàn toàn số mã giảm điểm (16) và 1 mã đứng tham chiếu. VHM và ACB trở thành hai trụ kéo tích cực nhất cho đà tăng của VN30-Index với mức đóng góp lần lượt là 4,29 điểm và 2,92 điểm; ngoài ra VIC, NVL hay KDH là những bluechips tăng và giúp chỉ số VNI đóng cửa trên mốc tham chiếu.

Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 3,09 điểm (+0,2%) lên 1.532,35 điểm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 205,02 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 10.499 tỷ đồng.

Khối ngoại tiếp tục mua ròng phiên thứ 3 với 26,7 tỷ đồng trên toàn thị trường. Trong đó, lực mua tập trung ở các mã như VHM (+158 tỷ đồng), CTG (+71 tỷ đồng), VCB (+66 tỷ đồng), TNH (+49 tỷ đồng), LPB (+32 tỷ đồng).

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30

Đồ thị kỹ thuật chỉ số VN30-Index



Chỉ số	Điểm số	%Chg	P/E	YTD
VNIIndex	1,444.27	0.44	16.92	30.84
Dow Jones	35,819.56	0.25	20.24	17.03
S&P500	4,605.38	0.19	25.93	22.61
Nikkei 225	29,587.62	2.41	16.81	7.81
Shanghai	3,547.34	0.82	15.06	2.14
DAX	15,688.77	(0.05)	17.89	14.36
Vàng	1,781.76	(0.09)		(6.14)
Dầu WTI	82.99	(0.69)		71.04

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Hai - 25/10/2021			
Đức- Chỉ số môi trường kinh doanh	98.90	97.90	95.40
Thứ Ba - 26/10/2021			
Mỹ- Niềm tin tiêu dùng CB	109.30	108.80	113.80
Thứ Tư - 27/10/2021			
Mỹ- Đơn đặt hàng hoá lâu bền	0.30%	0.40%	0.40%
Mỹ- Dự trữ dầu thô	-0.431M	1.875M	4.267M
Thứ Năm - 28/10/2021			
Mỹ- GDP quý 3	6.70%	2.80%	1.60%
Thứ Sáu - 29/10/2021			
Đức- GDP quý 3	1.60%	2.20%	
Thứ Hai - 25/10/2021			

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Phố Wall lập đỉnh sau phiên giao dịch biến động. Cụ thể, Dow Jones tăng 89,08 điểm, tương đương 0,25%, lên 35.819,56 điểm. S&P 500 tăng 8,96 điểm, tương đương 0,19%, lên 4.605,38 điểm, vượt đỉnh lịch sử 4,596,42 điểm thiết lập ngày 28/10. S&P 500 trong phiên có lúc giảm 0,65%. Nasdaq tăng 50,27 điểm, tương đương 0,33%, lên 15.498,39 điểm, vượt đỉnh lịch sử 15.448,12 điểm thiết lập ngày 28/10. Chốt tháng 10, Dow Jones tăng 5,8%, tháng tốt nhất kể từ tháng 3. S&P 500 tăng 6,9%, Nasdaq tăng 7,2%, tháng tốt nhất kể từ tháng 11/2020. Chỉ số hạ chỉ số.
- Giá dầu thô của Mỹ tăng sau khi sụt giảm trong đầu phiên, được hỗ trợ bởi dự đoán OPEC+ sẽ duy trì việc cắt giảm sản lượng. Chốt phiên 29/10, dầu thô Brent tăng 6 US cent lên 84,38 USD/thùng, trong khi dầu WTI tăng 76 US cent hay 0,9% lên 83,57 USD/thùng.
- Giá vàng giảm xuống mức thấp nhất trong hơn một tuần, bởi USD mạnh lên sau khi số liệu cho thấy lạm phát của Mỹ vẫn ở mức cao trong tháng trước khiến sự tập trung trở lại vào cuộc họp chính sách của Cục dự trữ liên bang vào tuần tới. Vàng giao ngay giảm 0,9% xuống 1.782,23 USD/ounce. Vàng Mỹ kỳ hạn tháng 12 đóng cửa giảm 1,04% xuống 1.783,90 USD/ounce.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG VN30

Xét về mức độ ảnh hưởng, bộ 3 VHM, ACB và VIC là những nhân tố chính giúp chỉ số VN30 tiếp tục tăng điểm. Trong đó, VHM đóng góp 4,29 điểm cho chỉ số VN30.

Phân tích kỹ thuật VHM



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	%Chg	H-L	GTGD	Điểm tác động	PE	PB
HPG	Metals & Mining	10.15	57,100	-1.55	1.75%	1373.668	-2.45	10.17	3.46
TCB	Banks	8.49	51,600	-0.39	1.36%	657.819	-0.51	10.39	2.07
VPB	Banks	8.03	38,050	-1.42	2.90%	300.652	-1.78	13.56	2.80
VIC	Real Estate Management & Development	7.42	95,800	0.84	2.44%	216.841	0.95	54.23	4.00
VNM	Food Products	5.48	90,700	0.11	0.78%	339.816	0.09	19.84	5.99
ACB	Banks	5.48	33,000	3.61	3.94%	441.392	2.92	9.17	2.10
FPT	Electronic Equipment, Instruments & Components	5.40	96,900	-1.12	1.14%	231.612	-0.94	21.81	5.18
VHM	Real Estate Management & Development	5.31	85,500	5.56	5.30%	1313.303	4.29	10.32	4.24
MSN	Food Products	4.51	150,900	-0.53	3.05%	231.878	-0.37	74.30	8.28
MWG	Specialty Retail	4.40	131,400	-0.45	0.76%	176.63	-0.31	20.44	5.13
MBB	Banks	4.28	28,500	0.00	1.42%	303.803	0.00	9.69	1.92
NVL	Real Estate Management & Development	4.07	109,300	1.39	2.85%	742.492	0.86	30.40	4.78
STB	Banks	3.29	26,600	-0.37	1.91%	264.957	-0.19	13.84	1.58
VCB	Banks	2.89	98,000	0.10	1.55%	123.573	0.05	17.71	3.47
VJC	Airlines	2.58	132,000	-1.12	1.52%	101.792	-0.45	473.79	4.21
HDB	Banks	2.54	25,250	-1.17	1.19%	74.701	-0.46	8.44	1.46
TPB	Banks	2.28	44,850	1.01	2.28%	215.213	0.35	10.12	2.12
SSI	Capital Markets	1.87	40,500	-0.74	1.99%	475.461	-0.21	21.76	3.54
VRE	Real Estate Management & Development	1.65	31,200	0.65	1.63%	325.145	0.16	26.11	2.33
CTG	Banks	1.64	31,500	0.64	1.60%	410.045	0.16	9.22	1.63
KDH	Real Estate Management & Development	1.49	51,000	3.03	3.55%	242.966	0.67	25.94	3.68
PNJ	Textiles, Apparel & Luxury Goods	1.37	104,000	2.36	3.96%	173.337	0.48	24.68	4.25
PDR	Capital Markets	1.35	96,000	0.73	1.58%	410.93	0.15	29.61	7.56
GAS	Gas Utilities	0.86	124,500	-0.40	4.94%	144.026	-0.05	29.07	4.85
SAB	Food Products	0.82	160,500	-2.49	2.55%	36.149	-0.32	27.28	4.85
PLX	Oil, Gas & Consumable Fuels	0.63	54,100	-1.28	1.85%	124.518	-0.13	16.82	2.76
BID	Banks	0.48	41,500	4.14	4.51%	151.301	0.29	16.84	2.05
GVR	Real Estate Management & Development	0.46	39,800	-0.62	3.41%	189.777	-0.04	33.72	3.29
POW	Independent Power and Renewable Electricity Producer	0.43	12,650	-0.78	3.20%	196.781	-0.05	11.73	1.00
BVH	Beverages	0.35	64,700	-1.37	2.17%	111.535	-0.07	25.65	2.29

STT	Thông tin cơ bản HĐTL VN30	Đặc điểm sản phẩm
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh; Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD Khớp lệnh định kỳ - ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45
		GD khớp lệnh liên tục - Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30
		GD Thỏa thuận - 08h45 - 14h45
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ dao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT Chứng khoán chuyên nghiệp: 20.000 hợp đồng; NĐT tổ chức: 10.000 hợp đồng; NĐT cá nhân: 5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong TK đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư TK ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc đóng bớt vị thế trên TK để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Thoát khỏi hợp đồng tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 21 Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội
Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601
[Webiste: www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)
Hotline: **1900 9088**

KHỐI NGHIÊN CỨU | PHÒNG NGHIÊN CỨU KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn